

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HNGĐ-ST
Ngày 27- 3- 2019
V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Đức Lộc;

Bà Lăng Thị Diện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Lệ Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 về “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị S, sinh năm 1979. Có mặt.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn

Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn

- Bị đơn: Anh Lý Đình K, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lý Thị S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 1994, chị Lý Thị S và anh Lý Đình K tổ chức cưới theo phong tục địa phương, không đăng ký kết hôn. Đến năm 2018, cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, lý do anh Lý Đình K thường xuyên túm tóc, đánh đập và đuổi chị ra khỏi nhà, khi uống rượu vào không tỉnh táo đã xúc phạm danh dự gia đình nhà chị, đốt quần áo của chị và đập phá đồ đạc trong nhà. Từ khoảng tháng 7/2018, chị Lý Thị S đã ly thân anh Lý Đình K và chuyển về nhà bố mẹ đẻ ở. Chị Lý Thị S xác định không còn tình cảm với anh Lý Đình K, nên ngày 03/12/2018 viết đơn yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị Lý Thị S và anh Lý Đình K là vợ chồng.

Về con chung: Chị Lý Thị S và anh Lý Đình K có 01 con chung là cháu Lý Trung K, sinh ngày 25/9/1997. Hiện nay cháu đã thành niên, thể chất và tâm lý phát triển bình thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, cho vay chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ, lấy lời khai của bị đơn xác định được giữa chị Lý Thị S và anh Lý Đình K có Giấy chứng nhận kết hôn. Tại buổi hòa giải ngày 30/01/2019, nguyên đơn Lý Thị S trình bày do thời gian đã lâu và không tìm thấy Giấy chứng nhận kết hôn nên tại đơn khởi kiện chị trình bày vợ chồng chị không có đăng ký kết hôn. Nay xác định vợ chồng chị có Giấy đăng ký kết hôn, chị yêu cầu được ly hôn anh Lý Đình K.

Tại phiên tòa, chị Lý Thị S giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Lý Đình K.

Quá trình giải quyết vụ án và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Lý Đình K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 1994, chị Lý Thị S và anh Lý Đình K tổ chức cưới theo phong tục địa phương. Ngày 06/12/2002, vợ chồng đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Trong cuộc sống vợ chồng đôi khi có xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Tuy nhiên, anh không có các hành động với chị Lý Thị S như chị trình bày, không được túm tóc, đánh đập, đốt quần áo, xúc phạm danh dự và đuổi chị Lý Thị S ra khỏi nhà. Từ khoảng tháng 7/2018, chị Lý Thị S đã tự ý chuyển về nhà bố mẹ đẻ ở. Anh xác định vẫn còn tình cảm với chị Lý Thị S, nên mong muốn chị S quay về đoàn tụ gia đình.

Tuy nhiên, tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 22/3/2019 anh Lý Đình K nhất trí ly hôn chị Lý Thị S.

Về con chung và tài sản chung: Anh Lý Đình K trình bày thống nhất với chị Lý Thị S; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, cho vay chung: Không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, đúng thành phần, thủ tục phiên tòa; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật. Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ về thủ tục phiên tòa, ghi chép diễn biến phiên tòa cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Từ khi thụ lý vụ án nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Thực hiện quyền khởi kiện, nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình, có mặt tham gia phiên tòa sơ thẩm; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 21/03/2019, anh Lý Đình K nhất trí ly hôn chị Lý Thị S. Đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án và chấp nhận yêu cầu của chị Lý Thị S, cho chị Lý Thị S ly hôn với anh Lý Đình K.

Về con chung, tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung và cho vay chung: Đương sự đều trình bày không có; không xem xét giải quyết.

Chị Lý Thị S phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Các tài liệu, chứng cứ trong vụ án gồm: Bản tự khai của nguyên đơn, bị đơn; bản sao giấy chứng nhận kết hôn, giấy chứng minh thư nhân dân của nguyên đơn, bị đơn, giấy khai sinh cháu Lý Trung K, sổ hộ khẩu gia đình; công văn cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân xã N, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh và các tình tiết mà các bên đã thống nhất: Đương sự đều thống nhất đã đăng ký kết hôn, nhất trí ly hôn; không yêu cầu giải quyết con chung và tài sản chung; đều trình bày không có nợ chung và cho vay chung.

Các tình tiết của vụ án mà các bên không thống nhất: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lý Thị S và anh Lý Đình K có đăng ký kết hôn ngày 06/12/2002 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Lạng

Sơn và có 01 con chung là cháu Lý Trung K sinh ngày 25/9/1997. Chị Lý Thị S có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Lý Đình K. Hiện nay anh Lý Đình K trú tại thôn K, xã N, huyện V. Theo quy định tại Điều 53 của Luật Hôn nhân gia đình và Điều 186 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Anh Lý Đình K vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn: Chị Lý Thị S và anh Lý Đình K đều nhất trí ly hôn. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị Lý Thị S, cho chị Lý Thị S ly hôn với anh Lý Đình K.

[4] Về con chung, tài sản chung: Không có yêu cầu giải quyết.

[5] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn chị Lý Thị S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

[7] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51 và Điều 53, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 186, Điều 266 và Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị S. Xử cho chị Lý Thị S được ly hôn anh Lý Đình K.

2. Về án phí: Chị Lý Thị S phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn để sung quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Lý Thị S đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2012/02100 ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Lý Thị S, vắng mặt anh Lý Đình K. Chị Lý Thị S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, anh Lý Đình K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng,
tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện V.
tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hải Ninh